

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **34** /NQ-HĐND

Khánh Hòa, ngày **09** tháng **12** năm **2015**

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa
giai đoạn 2016 - 2020**

Số: *AA*
Ngày: *12/12/2016*
Chức vụ:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 7968/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 110/BC-HĐND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu

Tập trung phát triển kinh tế bền vững trên cơ sở tiếp tục chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại; nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập quốc tế; tăng cường huy động các nguồn vốn để tiếp tục đầu tư, phát huy hiệu quả 4 chương trình kinh tế - xã hội và 3 vùng kinh tế trọng điểm gắn với thực hiện Kết luận số 53-KL/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; khai thác đồng bộ, hiệu quả tiềm lực kinh tế biển. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; quan tâm phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ; đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực, nhất là đối với ngành y tế, giáo dục; bảo đảm hệ thống an sinh, phúc lợi xã hội đa dạng, bao quát; tập trung giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với các tác động của biến đổi khí hậu. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; tăng cường và củng cố quân sự, quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Về kinh tế

a) Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) bình quân hàng năm 7,5 - 8,0%.

b) GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt 3.200 USD/năm (*trương đương 70 triệu VNĐ*).

c) Đến năm 2020 cơ cấu kinh tế (GRDP) chuyển dịch theo hướng dịch vụ chiếm 39,28%; công nghiệp - xây dựng chiếm 34,33%; nông, lâm, thủy sản chiếm 9,87%; thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) chiếm 16,52%.

d) Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2020 đạt trên 2.000 triệu USD.

đ) Thu ngân sách nhà nước năm 2020 gấp 1,5 - 1,7 lần so với năm 2015.

e) Tỷ lệ huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội/GRDP bình quân hàng năm đạt 50% - 60%.

g) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2016 - 2020 đạt trên 215 nghìn tỷ đồng.

2. Về xã hội

a) Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân từ 1,5 - 2,0%/năm theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016 - 2020.

b) Số người lao động có việc làm tăng thêm bình quân mỗi năm là 9.000 người.

c) Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2020 đạt khoảng 80%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt khoảng 60%.

d) Đạt 08 bác sĩ và 32 giường bệnh công lập trên 10.000 dân (*không kể giường y tế xã*).

đ) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*cân nặng theo tuổi*) dưới 9%.

e) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2020 đạt trên 80%.

g) Tỷ lệ dân số đô thị năm 2020 đạt 60%.

h) 55% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (*trương ứng 53/94 xã*); 90% số xã còn lại đạt 10 tiêu chí nông thôn mới trở lên (*trương ứng 37/41 xã*).

3. Về tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

a) Tỷ lệ che phủ rừng năm 2020 đạt từ 47,5% trở lên.

b) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh năm 2020 đạt trên 95%.

c) Phần đầu 90% số cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường.

Điều 3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất với nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh trình trong báo cáo về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020. Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu tập trung triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

1. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Chính phủ

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 04 chương trình kinh tế - xã hội và phát triển nhanh 03 vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh. Xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa sớm đạt tiêu chí đô thị trực thuộc Trung ương, là tỉnh trung tâm của khu vực Nam Trung bộ và tỉnh giàu đẹp của cả nước. Xây dựng Đặc khu hành chính - kinh tế tại khu vực Bắc Vân Phong.

2. Về phát triển kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Tập trung xây dựng phát triển các lĩnh vực lợi thế của tỉnh như chế biến nông, lâm, thủy sản, thủy điện, nhiệt điện, vật liệu xây dựng, dệt may, đóng và sửa chữa tàu thuyền, lọc hóa dầu,... Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ; liên kết với các trường, viện trong nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học vào sản xuất, kinh doanh.

Hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở sản xuất công nghiệp nhà nước và ngoài nhà nước. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào ngành công nghiệp để tạo thêm năng lực sản xuất mới, nhất là các dự án công nghiệp lớn nằm trên 03 vùng kinh tế trọng điểm như: Nhà máy nhiệt điện Vân Phong I, Nhà máy bia Sài Gòn,...

Thu hút đầu tư, lấp đầy các khu công nghiệp hiện có như Khu công nghiệp Suối Dầu, Khu công nghiệp Ninh Thủy. Đầu tư mới hạ tầng các cụm công nghiệp: Diên Phú (giai đoạn 2), Sông Cầu, Tân Lập, Trảng E,... để phát triển công nghiệp trong thời gian tới.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, thích nghi với điều kiện của thời tiết; đẩy mạnh việc đưa giống mới có năng suất, chất lượng cao, sử dụng ít nước tưới vào sản xuất.

Ngành nông nghiệp, đảm bảo sản lượng cây lương thực có hạt hàng năm tăng 3%/năm, hình thành các vùng sản xuất lúa tập trung ở các vùng chủ động nước tưới; diện tích lúa sử dụng giống mới trên 80% để tạo ra sản lượng và chất lượng cao; bố trí luân canh cây ngô trên đất hai vụ lúa và trên đất chuyên màu.

Phát triển cây công nghiệp ngắn ngày, chủ yếu là cây mía với quy mô hơn 18.000 ha; cây lâu năm, chủ yếu là cây xoài, sầu riêng; cây thực phẩm được áp dụng thâm canh theo quy trình Việt GAP. Khuyến khích phát triển

chăn nuôi công nghiệp và bán công nghiệp theo hình thức doanh nghiệp, trang trại; từng bước thay giống vật nuôi mới nhằm phát triển ngành chăn nuôi thành ngành sản xuất chính.

Ngành lâm nghiệp, thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng; trong đó tập trung phát triển rừng sản xuất, khoanh nuôi tái sinh rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Phân đấu nâng độ che phủ rừng đạt từ 47,5% trở lên vào năm 2020.

Ngành thủy sản, tiếp tục phát triển đánh bắt xa bờ, phát triển đội tàu có công suất lớn được trang bị phương tiện đánh bắt hiện đại; đầu tư hệ thống hậu cần dịch vụ trên biển như: hệ thống sơ chế, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão, thông tin tìm kiếm cứu nạn, trung tâm nghề cá lớn,... góp phần phục vụ nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trên biển và vùng lãnh hải. Rà soát lại các vùng nuôi, phát triển mạnh các loại hình nuôi trồng thủy sản trên biển, đảo. Hình thành các cơ sở sản xuất giống tốt cho nuôi trồng thủy sản trong và ngoài tỉnh.

Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn như hệ thống thủy lợi, kênh mương, cơ sở chế biến nông lâm thủy sản; tiếp tục thực hiện chính sách cho vay ưu đãi đối với hộ nghèo từ ngân hàng chính sách xã hội và cho vay theo các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, dạy nghề,...

c) Phát triển dịch vụ - du lịch

Củng cố và phát triển hệ thống mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị tại các trung tâm đô thị các thành phố, thị xã, thị trấn để trở thành các trung tâm giao dịch, trao đổi hàng hóa, dịch vụ của tỉnh, huyện; phát triển hệ thống chợ nông thôn. Phân đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng bình quân 16% - 17%/năm giai đoạn 2016 - 2020.

Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh như thủy sản đông lạnh, đóng mới và sửa chữa tàu thuyền, dệt may, thủ công mỹ nghệ; giảm nhanh tỷ trọng xuất khẩu các sản phẩm thô, chưa qua chế biến và tăng tỷ trọng sản phẩm có hàm lượng khoa học, công nghệ cao; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại để xuất khẩu các mặt hàng mới có tiềm năng. Phân đấu tổng kim ngạch xuất khẩu đến năm 2020 đạt trên 2 tỷ USD, tăng trưởng bình quân trên 10%/năm.

Tiếp tục phát triển dịch vụ vận tải, hàng không, viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, các dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin,... nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế. Chuyển đổi công năng của Cảng Nha Trang thành cảng hành khách và tổ hợp dịch vụ để phát triển dịch vụ du lịch trong thời gian tới. Thúc đẩy việc đầu tư nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh theo quy hoạch đã phê duyệt và nâng cấp Cảng Ba Ngòi (Cam Ranh).

Khai thác tối đa thế mạnh về du lịch, bao gồm du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch lịch sử - văn hóa, du lịch sông nước và các loại hình du lịch khác. Tập trung xây dựng và phát triển du lịch tại khu vực vịnh Vân Phong, Bắc bán đảo Cam Ranh và các dự án du lịch riêng lẻ khác. Đẩy mạnh phát triển hạ tầng du lịch đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch trong thời gian tới.

d) Đầu tư xây dựng

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng theo Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 27/7/2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “*Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020*”; trong đó tập trung đầu tư các công trình đặc thù, quan trọng của tỉnh và các công trình theo 04 Chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh: Chương trình phát triển đô thị, Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình phát triển nhân lực.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đầu tư ngoài ngân sách đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư; tăng cường kiểm tra, đôn đốc tiến độ các dự án, giải quyết vướng mắc cho các nhà đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng để dự án sớm triển khai thực hiện và hoàn thành đưa vào sử dụng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Triển khai xây dựng các dự án đầu tư lớn, tạo động lực lan tỏa thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh như: Khu đô thị trung tâm hành chính mới của tỉnh, Khu trung tâm đô thị thương mại - dịch vụ - tài chính - du lịch Nha Trang, Khu đô thị ven vịnh Cam Ranh, Khu đô thị nghỉ dưỡng The Lotus Cam Ranh,... để từng bước đưa tỉnh Khánh Hòa trở thành đô thị văn minh, hiện đại, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh và vùng Duyên hải Nam Trung bộ.

3. Về văn hóa - xã hội

a) Giáo dục - đào tạo

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Đến năm 2020, có 66,6% số trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, 95% trẻ em 5 tuổi được đi học mẫu giáo trước khi vào lớp 1; đáp ứng đủ giáo viên các cấp, nhất là vùng đồng bào dân tộc; 100% trường lớp được kiên cố hóa. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo tại các trường dân tộc nội trú.

Hoàn thành xây dựng các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt; Đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất cho Trường Đại học Khánh Hòa.

Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, các trường dạy nghề trong tỉnh phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng đào tạo có trọng điểm một số nghề là thế mạnh của tỉnh. Nâng cao năng lực đào tạo đối với các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề trên địa bàn.

Thu hút vốn đầu tư thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề trên địa bàn tỉnh.

b) Y tế

Phát triển hạ tầng y tế để từng bước nâng cao chất lượng y tế ngang tầm với các thành phố lớn. Phân đầu đạt 08 bác sĩ 32 giường bệnh quốc lập/10.000 dân vào năm 2020. Tiếp tục nâng cao năng lực các trung tâm y tế dự phòng, bảo đảm 100% trung tâm y tế dự phòng tỉnh có phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn cấp 1; đến năm 2020, hoàn thành nâng cấp các trung tâm y tế dự phòng các huyện. Nâng cao năng lực chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; mở rộng mạng lưới khám, chữa bệnh đạt chuẩn quốc gia. Đảm bảo lộ trình xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh thành Bệnh viện khu vực Nam Trung bộ với đội ngũ cán bộ y tế có trình độ chuyên môn sâu, trang thiết bị y tế hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa các cơ sở y tế, thu hút vốn đầu tư thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

c) Văn hóa

Phát triển văn hóa theo hướng bền vững, quan tâm công tác bảo tồn, phát huy và phát triển nền văn hóa truyền thống, phát huy các giá trị văn hóa lịch sử. Sử dụng hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh; huy động nguồn lực xã hội để xây dựng và sử dụng có hiệu quả thiết chế văn hóa cơ sở. Tổ chức xúc tiến quảng bá du lịch đạt hiệu quả thiết thực và tổ chức tốt các sự kiện văn hóa nghệ thuật, hội nghị, hội thảo mang tính quốc gia, quốc tế nhằm thu hút du khách trong và ngoài nước đến Khánh Hòa ngày càng tăng cao.

d) Về lao động - việc làm và an sinh xã hội

Tiếp tục thực hiện công tác giải quyết việc làm thông qua các chính sách hỗ trợ việc làm, chính sách cho vay giải quyết việc làm, chính sách xuất khẩu,...; nâng cao năng lực các trung tâm giới thiệu việc làm để hỗ trợ giải quyết việc làm cho người đến tuổi lao động trên địa bàn tỉnh; tổ chức các hội chợ việc làm để giới thiệu người lao động đến với người sử dụng lao động, tạo cho người lao động có cơ hội tìm và lựa chọn việc làm.

Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số như hỗ trợ nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề miễn phí, tập huấn chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ tiếp cận thông tin thị trường và tiêu thụ sản phẩm. Từng bước cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội, nhất là đối với đồng bào ở các xã thuộc hai huyện miền núi Khánh Sơn, Khánh Vĩnh và các xã miền núi khác trên địa bàn tỉnh.

Chăm lo các đối tượng chính sách; quan tâm đến người già neo đơn, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... Thực hiện bình đẳng giới trên các lĩnh vực hoạt động xã hội, tiếp tục triển khai kế hoạch hành động quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Phấn đấu đến năm 2020, thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng trên 3,5 lần so với năm 2010; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 1,5% - 2%/năm (theo chuẩn mới); tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4% và tăng tỷ lệ sử dụng lao động khu vực nông thôn trên 85%.

4. Về khoa học và công nghệ

Tăng cường công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ; mở rộng hợp tác, gắn kết chặt chẽ giữa các cơ quan nghiên cứu khoa học với doanh nghiệp nhằm phát huy hiệu quả đào tạo, nghiên cứu và ứng dụng vào các ngành công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ; có chính sách ưu đãi thu hút đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ nghiên cứu, ứng dụng để khai thác tiềm năng, lợi thế, nhất là kinh tế biển, kinh tế rừng, kinh tế du lịch.

Đầu tư xây dựng các trung tâm khoa học công nghệ như: Trung tâm Ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ, Trung tâm Nông nghiệp công nghệ cao (giai đoạn 2), Trại thực nghiệm giống cây trồng,...

5. Về tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nhất là kiểm soát ô nhiễm môi trường các cơ sở sản xuất kinh doanh, chất thải rắn y tế và di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư trên địa bàn tỉnh; xử lý dứt điểm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trong khu dân cư theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; hoàn thành công tác xử lý nước thải trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý khai thác khoáng sản, hạn chế khai thác và xuất khẩu dưới dạng nguyên liệu thô chưa qua chế biến. Tổ chức quản lý và thực hiện tốt Quy hoạch khoáng sản thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020.

Tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước, sử dụng tài nguyên nước có hiệu quả, phân bổ tài nguyên nước hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực và các địa phương, ưu tiên cấp nước sạch cho địa bàn nông thôn; giảm thiểu tác hại do nước gây ra.

6. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại tố cáo

Phát huy dân chủ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; tăng cường tổ chức tiếp xúc trực tiếp và đối thoại với Nhân dân. Tập trung củng cố tổ chức, bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trong sạch, vững mạnh.

Quan tâm cải cách hành chính, bảo đảm hầu hết các giao dịch hành chính Nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử, các dịch vụ hành chính công được cung cấp trực tuyến qua mạng internet tối thiểu đạt mức độ 4.

Đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hơn nữa chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và giải quyết tố cáo tham nhũng; thực hiện hiệu quả các biện pháp chủ động phòng ngừa tham nhũng; phát hiện và xử lý nghiêm, đúng pháp luật đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng.

7. Về quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh trên cơ sở phát huy nguồn lực và tiềm năng của tỉnh. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Trung ương và nghị quyết của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quốc phòng và bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân; chú trọng làm tốt công tác diễn tập khu vực phòng thủ giai đoạn 2016 - 2020 nhằm xây dựng tỉnh Khánh Hòa thành khu vực phòng thủ cơ bản, liên hoàn, vững chắc. Tập trung xây dựng và phát triển huyện Trường Sa, góp phần cùng cả nước bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Tăng cường phòng ngừa, phát hiện, xử lý tội phạm. Thực hiện quyết liệt các biện pháp nhằm kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

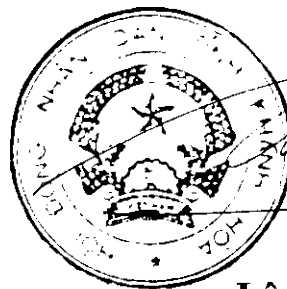
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa V nhiệm kỳ 2011 - 2016, kỳ họp thứ 11 thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH, đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Tỉnh ủy, các ban Đảng;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, VN, ĐN.

CHỦ TỊCH



Lê Thanh Quang